

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hữu Chung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Bùi Văn Khương.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Long Bảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

NNH, sinh ngày 03-11-1991 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D (đã chết) và bà E; có vợ là NLQ và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31-10-2020 - Có mặt.

***- Bị hại:*** Ông BH, sinh năm 1956; nơi cư trú: Số 11/295 đường F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng (đã chết).

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

1. Bà DDBH1, sinh năm 1963; địa chỉ: Số 11/295 đường F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng - Có mặt.

2. Chị DDBH2, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 11/295 đường F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng - Có mặt.

3. Chị DDBH3, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 2B đường I, phường J, quận H, thành phố Hải Phòng - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị NLQ, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà NLC1 - Vắng mặt.

2. Anh NLC2 - Vắng mặt.

3. Anh NLC3 - Vắng mặt.

4. Anh NLC4 - Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 16-10-2020, NNH điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đen xám, Biển kiểm soát 34H1-010.24 đi từ chỗ làm ở đường K, quận K, thành phố Hải Phòng để về nhà tại huyện C, tỉnh Hải Dương. Khi đi đến trước cổng Công ty L, địa chỉ: Số 388 đường F, quận H, thành phố Hải Phòng, NNH điều khiển xe đi với tốc độ từ 47,85km/h đến 50,85km/h theo hướng Hải Phòng đi Hà Nội. Do không chú ý quan sát nên khi NNH phát hiện thấy phía trước có xe mô tô Biển kiểm soát 15B1- 460.10 do ông BH (sinh năm 1956; nơi cư trú: Số 11/295 F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng) điều khiển chở cháu M đang đi cùng chiều, hướng chệch từ lề phải đường ra giữa đường, NNH không kịp giảm tốc độ, không có báo hiệu trước bằng đèn hoặc còi, mà đánh lái sang trái để vượt xe của ông BH nên đã đâm vào yếm trước, sườn xe bên trái xe ông BH làm ông BH và cháu M ngã văng xuống đường. Sau tai nạn, ông BH được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện N, đến ngày 18-10-2020 ông BH đã tử vong, còn cháu M không bị thương tích gì. Khi xe mô tô của NNH đâm vào xe mô tô của ông BH thì NNH cũng bị ngã trượt xe về phía trước khoảng 11,5m, sau đó NNH đã dựng xe lên rồi điều khiển xe bỏ chạy theo hướng ngã tư O đi Quốc lộ 5 để về nhà tại huyện C, tỉnh Hải Dương. Về đến nhà, NNH có gặp mẹ và vợ thì NNH nói bị ngã xe ở Quốc lộ 5 nhưng không nói gì về việc vừa gây tai nạn. Ngày 18-10-2020, chị NLQ (vợ NNH) đã đem xe mô tô Biển kiểm soát 34H1-010.24 đi sửa tại quán sửa xe của anh NLC2, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện C, tỉnh Hải Dương hết 3.160.000 đồng. Đến ngày 22-10-2020, NNH đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đầu thú và khai nhận về hành vi gây tai nạn như nêu trên.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: *“Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại khu vực trước cổng Công ty L, số 388 đường F thuộc phường F, quận H, thành phố Hải Phòng; xe mô-tô Biển kiểm soát 15B1-460.10 đổ về bên trái, đầu xe mô-tô hướng hơi chếch về lề đường, đuôi xe mô tô hướng ra lòng đường, cạnh bên trái xe có vết dịch màu hồng kích thước 0,25m x 0,25m, phía trước xe mô tô có mảnh nhựa vỡ của xe mô-tô...”*.

Tại Bệnh án ngoại khoa số lưu trữ 853, ngày 06-11-2020 của Bệnh viện N thể hiện: Tại thời điểm nhập viện, trong máu của nạn nhân BH có lượng Ethanol (cồn) [máu] là 31 mg/dl (tương đương 31mg/100 mililit máu).

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 214/2020/GĐPY, ngày 06-11-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Nguyên nhân nạn nhân BH chết là do: “Sốc chấn thương não, không hồi phục”*.

Tại bản Kết luận giám định số 328/KLGĐ, ngày 28-12-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (đối với đoạn video thu được từ camera của Công ty L) kết luận: *“Hình ảnh xảy ra va chạm giữa hai phương tiện không bị cắt ghép, chỉnh sửa gì; tốc độ di chuyển của xe mô tô Biển kiểm soát 34H1-010.24 trước thời điểm xảy ra va chạm là 47,85km/h đến 50,85km/h”*.

Tại kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan thể hiện: Dấu vết đâm, va bên sườn xe bên trái, yếm trước bên trái của xe mô tô Biển kiểm soát 15B1- 460.10 chiều hướng từ ngoài vào trong, từ sau về trước. Dấu vết thay mới một số phụ tùng của xe mô tô Biển kiểm soát 34H1-010.24, dấu vết bám dính tạp chất màu vàng (dạng sơn kẻ đường) tại vị trí mặt ngoài giá đỡ chân bên phải người ngồi phía sau.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan, các bản kết luận giám định, hình ảnh camera thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo NNH khai: Khi ông BH đi từ lề phải đường ra giữa đường không có tín hiệu xinhan nên bị cáo giật mình và không làm chủ được tốc độ dẫn đến đâm vào xe ông BH. Sau khi gây tai nạn, bị cáo không ở lại xem thương tích của nạn nhân như thế nào để kịp thời đưa nạn nhân đi kiểm tra thương tích (nếu có) do là người ở địa phương khác, lo sợ người nhà nạn nhân hoặc người dân có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe của mình nên bỏ chạy khỏi hiện trường, mục đích không phải bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Hình ảnh camera thu giữ được không thể hiện nạn nhân có tín hiệu xi nhan khi đi từ lề phải ra giữa đường. Việc bị cáo không đến ngay cơ quan điều tra đầu thú về hành vi của mình là do khi xảy ra tai nạn, bản thân bị cáo cũng bị một số thương tích phải điều trị, mặt

khác vợ bị cáo đang trong thời kỳ chuẩn bị sinh con thứ hai nên cần phải chuẩn bị, sắp xếp một số công việc cho gia đình.

Về tài sản, vật chứng của vụ án: Đối với xe mô tô Biển kiểm soát 15B1-460.10 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại cho chủ sở hữu là chị DDBH3 theo Quyết định xử lý vật chứng số 32 ngày 30-11-2020. Đối với xe mô tô Biển kiểm soát 34H1- 010.24 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại cho chủ sở hữu là chị NLQ (vợ bị cáo NNH) theo Quyết định xử lý vật chứng số 13 ngày 21-01-2021; đối với 01 Giấy phép lái xe số 300113305091 mang tên NNH được chuyển theo Hồ sơ vụ án; đối với 01 mảnh vỡ nhựa màu đen kích thước 0,25 x 0,1m; 01 ốp cao su đế chân xe máy màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu xám/ghi trắng (loại trùm nửa đầu có kính) trên mũ có chữ GRS HeLMETS, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần lửng màu đen, 01 đôi giày da lười màu đen (đã qua sử dụng) và một số phụ tùng bị hư hỏng được thay thế từ xe mô tô Kiểm soát 34H1-010.24 do anh NLC2 giao nộp, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo NNH và gia đình đã tự nguyện bồi thường xong cho gia đình ông BH tổng số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng. Đến nay, gia đình ông BH không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSHB ngày 08-02-2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố NNH về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng; phù hợp với lời khai của những người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan, các bản kết luận giám định, hình ảnh camera thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo NNH về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt: NNH mức án 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về tài sản, vật chứng: Đối với xe mô tô Biển kiểm soát 15B1-460.10 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại cho chủ sở hữu là chị DDBH3 theo Quyết định xử lý vật chứng số 32 ngày 30-11-2020.

Đối với xe mô tô Biển kiểm soát 34H1- 010.24 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại cho chủ sở hữu là chị NLQ (vợ bị cáo NNH) theo Quyết định xử lý vật chứng số 13 ngày 21-01-2021 nên không xem xét giải quyết.

Đối với 01 Giấy phép lái xe số 300113305091 mang tên NNH được chuyển theo hồ sơ vụ án. Xét đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo tại phiên tòa.

Đối với 01 mảnh vỡ nhựa màu đen kích thước 0,25 x 0,1m; 01 ốp cao su để chân xe máy màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xám/ghi trắng (loại trùm nửa đầu có kính) trên mũ có chữ GRS HeLMETS; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 quần lửng màu đen; 01 đôi giày da lười màu đen (đã qua sử dụng) do bị cáo giao nộp. Xét thấy bị cáo không đề nghị nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với một số phụ tùng bị hư hỏng được thay thế từ xe mô tô Biển kiểm soát 34H1-010.24 do anh NLC2 giao nộp. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của chị NLQ, chị NLQ không nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 200.000.000 đồng; đến nay, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét, giải quyết. Đối với số tiền 3.160.000 đồng là số tiền chị NLQ bỏ ra để sửa xe mô tô Biển kiểm soát 34H1-010.24 9 (đây là tài sản riêng của chị NLQ), chị NLQ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đến vụ án và những người làm chứng tại phiên tòa:* Những người làm chứng là bà NLC1, anh NLC2, anh NLC3, anh NLC4 được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đến vụ án là chị NLQ vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa vì sự vắng mặt của những người này. Xét thấy, người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đến vụ án và những người làm chứng đều đã có lời khai tại các giai đoạn tố tụng và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan, các bản kết luận giám định, hình ảnh camera thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 16-10-2020, NNH điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đen xám, Biển kiểm soát 34H1-010.24 đi từ chỗ làm ở đường K, quận K, thành phố Hải Phòng để về nhà tại huyện C, tỉnh Hải Dương. Khi đi đến trước cổng Công ty L, địa chỉ: Số 388 đường F, quận H, thành phố Hải Phòng, NNH điều khiển xe đi với tốc độ từ 47,85km/h đến 50,85km/h theo hướng Hải Phòng đi Hà Nội. Do không chú ý quan sát nên khi NNH phát hiện thấy phía trước có xe mô tô Biển kiểm soát 15B1- 460.10 do ông BH điều khiển chở cháu M đang đi cùng chiều, hướng chệch từ lề phải đường ra giữa đường, NNH không kịp giảm tốc độ, không có báo hiệu trước bằng đèn hoặc còi, mà đánh lái sang trái để vượt xe của ông BH nên đã đâm vào yếm trước, sườn xe bên trái xe ông BH làm ông BH và cháu M ngã văng xuống đường. Sau tai nạn, ông BH được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện N, đến ngày 18-10-2020 ông BH đã tử vong, còn cháu M không bị thương tích gì.

Tại phiên tòa, bị cáo khai do hoảng sợ và là người ở địa phương khác, lo người nhà nạn nhân và người dân có thể sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe của mình nên bỏ chạy khỏi hiện trường, mục đích không phải bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật thì trường hợp trên bị cáo phải ở lại hiện trường để phục vụ công tác điều tra và xem xét thương tích của nạn nhân để

kịp thời cứu chữa; bị cáo có bằng lái xe, đã được học Luật Giao thông đường bộ và nắm rõ các quy định của pháp luật nên lý do bị cáo nêu ra không có căn cứ theo quy định của pháp luật. Do đó, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ; khoản 17 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 12 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ mà còn là nguyên nhân trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự công cộng tại địa phương. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm theo quy định.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin lỗi gia đình bị hại về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; sau khi vụ tai nạn xảy ra một thời gian, bị cáo ra đầu thú; đại diện gia đình bị hại chấp nhận lời xin lỗi của bị cáo và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, nên có thể áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và coi đây là những tình tiết giảm nhẹ khác của bị cáo. Ngoài ra, căn cứ lời khai của bị cáo, của người làm chứng và hình ảnh Camera thu giữ được, do ông BH khi chuyển hướng từ lề phải ra giữa đường không thể hiện có tín hiệu xi nhan hoặc còi; người làm chứng là anh NLC4 khai: Ngay sau khi xảy ra tai nạn, phương tiện xe do ông BH điều khiển đổ ra đường không có tín hiệu đèn xi nhan; hình ảnh Camera thu giữ được không xác định được khi chuyển hướng nạn nhân có bật tín hiệu xi nhan hay không. Đồng thời, theo bệnh án ngoại khoa số lưu trữ 853, ngày 06-11-2020 của Bệnh viện N thể hiện: Tại thời điểm nhập viện, trong máu của nạn nhân BH có lượng Ethanol (cồn) [máu] là 31 mg/dl (tương đương 31mg/100 mililit máu). Do đó, trong vụ án này, bị hại có lỗi một phần.

- *Về quyết định hình phạt:*

[7] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách

ly bị cáo khỏi xã hội, mà chỉ áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 200.000.000 đồng; đến nay, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác về việc bồi thường. Như vậy, trách nhiệm dân sự trong vụ án đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền sửa xe là 3.160.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với xe mô tô Biển kiểm soát 15B1-460.10 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại cho chủ sở hữu là chị DDBH3 theo Quyết định xử lý vật chứng số 32 ngày 30-11-2020; đối với xe mô tô Biển kiểm soát 34H1- 010.24 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại cho chủ sở hữu là chị NLQ (vợ bị cáo NNH) theo Quyết định xử lý vật chứng số 13 ngày 21-01-2021 nên không xem xét giải quyết.

[9.2] Đối với 01 mảnh vỡ nhựa màu đen kích thước 0,25 x 0,1m; 01 ốp cao su đế chân xe máy màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xám/ghi trắng (loại trùm nửa đầu có kính) trên mũ có chữ GRS HeLMETS; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 quần lửng màu đen; 01 đôi giày da lười màu đen (đã qua sử dụng) do bị cáo giao nộp. Xét thấy bị cáo không đề nghị nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9.3] Đối với một số phụ tùng bị hư hỏng được thay thế từ xe mô tô Biển kiểm soát 34H1-010.24 do anh NLC2 giao nộp. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của chị NLQ, chị NLQ không nhận lại và xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01(một) Giấy phép lái xe số 300113305091 mang tên NNH được chuyển theo hồ sơ vụ án. Xét đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần tuyên trả lại cho bị cáo tại phiên tòa.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,



## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: NNH 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo NNH cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người bị kết án cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tổ tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với NNH.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh vỡ nhựa màu đen kích thước 0,25 x 0,1m; 01 ốp cao su đế chân xe máy màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xám/ghi trắng (loại trùm nửa đầu có kính) trên mũ có chữ GRS HeLMETS; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 quần lửng màu đen; 01 đôi giày da lười màu đen (đã qua sử dụng). Tịch thu tiêu hủy các phụ tùng bị hư hỏng được thay thế từ xe mô tô Biển kiểm soát 34H1-010.24.

*(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 09-02-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).*

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 300113305091 mang tên NNH tại phiên tòa.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt), có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND xã B, huyện C;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Chung**